Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 28.04.2021 16:21:54 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 946 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên trung học phổ thông từ hạng III lên hạng II

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Theo đề nghị của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông từ hạng III lên hạng II tại Công văn số 1290/HĐXTH ngày 15/4/2021 về việc đề nghị công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên trung học phổ thông từ hạng III lên hạng II;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 422/TTr-SNV ngày 28/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với **305** giáo viên trung học phổ thông từ hạng III lên hạng II.

(có danh sách cụ thể kèm theo)

Điều 2. Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên trung học phổ thông từ hạng III lên hạng II chịu trách nhiệm công bố công khai và thông báo kết quả thi tới đơn vị có người tham gia thi và cá nhân được biết.

Điều 3. Giao Sở Nội vụ ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên đạt kết quả xét thăng hạng. Thời gian bổ nhiệm và hưởng chế độ theo chức danh nghề nghiệp mới đối với giáo viên đạt kết quả được tính từ ngày 01/4/2021.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, đơn vị khác có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP, PNC;
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT VP UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II

(Kèm theo Quyết định số 946 /QĐ-UBND ngày 28 /4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
1	Nguyễn Văn Toàn	28/11/1980	THPT Bình Thạnh	100	4	104	Đạt
2	Huỳnh Thị Thu Hương	12/1/1982	THPT Bình Thạnh	100	1	101	Đạt
3	Nguyễn Ngọc Lan	1983	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
4	Trần Thị Quỳnh Như	10/8/1980	THPT Bình Thạnh	100	3	103	Đạt
5	Ngô Thị Gái	10/9/1983	THPT Bình Thạnh	100	1	101	Đạt
6	Hà Văn Tổng	2/3/1986	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
7	Nguyễn Thị Lon	15/5/1989	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
8	Phan Thị Cẩm Loan	16/6/1987	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
9	Phạm Văn Biên	3/1/1983	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
10	Võ Thị Hiền Hậu	19/4/1982	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
11	Đậu Xuân Thảo	1/1/1983	THPT Bình Thạnh	100	2	102	Đạt
12	Lâm Tiên Thuận	24/4/1979	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
13	Ngô Đoàn Thanh Thủy	2/3/1983	THPT Bình Thạnh	100		100	Đạt
14	Trần Hồng Quân	20/5/1983	THPT Bình Thạnh	100	1	101	Đạt
15	Lê Công Mẫn	11/10/1980	THPT Dương Minh Châu	100	2	102	Đạt
16	Vũ Thị Vân Anh	27/9/1976	THPT Dương Minh Châu	100	3	103	Đạt
17	Lê Quẹo	24/11/1984	THPT Dương Minh Châu	100	3	103	Đạt
18	Lê Thị Tùng	25/10/1977	THPT Dương Minh Châu	100	3	103	Đạt
19	Phan Minh Trung	30/5/1983	THPT Dương Minh Châu	100	2	102	Đạt
20	Trịnh Văn Bé Ba	17/8/1979	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	3	103	Đạt
21	Ngô Trường Chinh	7/4/1971	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	1	101	Đạt
22	Nguyễn Ngọc Duệ	28/3/1981	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	3	103	Đạt
23	Lê Thị Trúc Hà	20/1/1980	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	5	105	Đạt
24	Trần Vi Hạ	22/3 1983	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	1	101	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
25	Lê Thị Thúy Hằng	7/6/1983	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	2	102	Đạt
26	Lê Thị Lan Hương	9/3/1977	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	2	102	Đạt
27	Hà Quốc Khanh	6/1/1972	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	4	104	Đạt
28	Lê Thị Hồng Nhung	14/8/1988	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	2	102	Đạt
29	Lê Thị Thúy Phượng	7/6/1983	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	1	101	Đạt
30	Trần Phạm Duy Quang	24/3/1987	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	4	104	Đạt
31	Nguyễn Thị Hồng Sâm	1/6/1979	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	2	102	Đạt
32	Nguyễn Bạch Phương Thảo	4/8/1975	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	2	102	Đạt
33	Nguyễn Anh Thư	27/3/1981	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	3	103	Đạt
34	Lê Thị Biên Thùy	6/3/1984	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	4	104	Đạt
35	Hà Thị Mỹ Trinh	28/9/1986	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	4	104	Đạt
36	Võ Thị Phương Uyên	26/9/1983	THPT chuyên Hoàng Lê Kha	100	2	102	Đạt
37	Huỳnh Văn Việt	20/6/1978	THPT Hoàng Văn Thụ	100	1	101	Đạt
38	Đặng Minh Hiếu	16/5/1987	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
39	Đinh Xuân Thắng	14/5/1985	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
40	Trần Thanh Phong	27/4/1980	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
41	Nguyễn Hoàng Sang	10/5/1980	THPT Hoàng Văn Thụ	100	1	101	Đạt
42	Dương Thanh Thư	26/10/1976	THPT Hoàng Văn Thụ	100	1	101	Đạt
43	Nguyễn Thanh Sang	20/11/1988	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
44	Đỗ Thị Kim Thi	22/4/1982	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
45	Nguyễn Thị Kim Huế	9/7/1985	THPT Hoàng Văn Thụ	100	1	101	Đạt
46	Lê Tấn Dũng	6/6/1977	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
47	Nguyễn Thị Thu Hương	7/1/1985	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
48	Lương Thị Lam	1/9/1986	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
49	Nguyễn Thị Huyền	10/10/1989	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
50	Bùi Thị Thu Hiền	2/11/1981	THPT Hoàng Văn Thụ	100		100	Đạt
51	Nguyễn Thành Long	3/6/1975	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100	1	101	Đạt
52	Huỳnh Văn Nam	22/12/1977	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100	1	101	Đạt
53	Võ Danh Đức	20/11/1979	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100		100	Đạt
54	Lê Hoàng Nhơn	8/3/1979	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100		100	Đạt
55	Lâm An Hải Khang	19/5/1982	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100		100	Đạt
56	Phạm Thị Phận	15/9/1983	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100		100	Đạt
57	Nguyễn Văn Thường	5/5/1985	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100	1	101	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
58	Võ Thị Thiện	30/12/1986	THPT Huỳnh Thúc Kháng	100		100	Đạt
59	Trần Thị Kim Sen	1/1/1984	THPT Lê Quý Đôn	100	3	103	Đạt
60	Lương Nguyễn Đăng Khoa	1/2/1976	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
61	Nguyễn Xuân An	14/1/1981	THPT Lê Quý Đôn	100	2	102	Đạt
62	Đỗ Hùng Sơn	29/12/1985	THPT Lê Quý Đôn	100	2	102	Đạt
63	Lê Thị Minh Tâm	8/2/1978	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
64	Nguyễn Thị Hồng Phương	16/4/1982	THPT Lê Quý Đôn	100		100	Đạt
65	Trần Thị Thu	2/12/1975	THPT Lê Quý Đôn	100		100	Đạt
66	Phạm Thị Song Thy	18/3/1971	THPT Lê Quý Đôn	100		100	Đạt
67	Lê Huỳnh Nguyên Bảo	10/10/1981	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
68	Phan Thị Tuyết Nhung	20/1/1981	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
69	Nguyễn Hà Bảo Tú	19/9/1976	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
70	Trần Thị Thanh Thủy	17/2/1985	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
71	Hoàng Vân	21/8/1985	THPT Lê Quý Đôn	100		100	Đạt
72	Trần Ngọc Linh	27/1/1984	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
73	Phạm Thị Tự	1/11/1981	THPT Lê Quý Đôn	100	1	101	Đạt
74	Nguyễn Thị Dương	9/9/1982	THPT Lê Quý Đôn	100	2	102	Đạt
75	Huỳnh Thị Hồng Loan	14/7/1986	THPT Lê Quý Đôn	100		100	Đạt
76	Võ Thị Ánh Tuyết	13/8/1971	THPT Lê Quý Đôn	100		100	Đạt
77	Nguyễn Thị Phương Toàn	19/9/1977	THPT Lộc Hưng	100	1	101	Đạt
78	Nguyễn Trọng Nghĩa	8/10/1968	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
79	Lê Thủy Liêm	30/10/1981	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
80	Lê Trần Thanh Tuyền	30/12/1985	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
81	Võ Thị Anh Thư	5/10/1982	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
82	Võ Thị Thùy Trang	23/6/1977	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
83	Thành Thị Nhã Trúc	29/8/1983	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
84	Trần Thị Thanh Tâm	12/1/1981	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
85	Nguyễn Thị Thúy An	19/8/1983	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
86	Nguyễn Thị Kim Hữu	4/6/1982	THPT Lộc Hưng	100	1	101	Đạt
87	Ngô Thị Thu Vân	28/4/1975	THPT Lộc Hưng	100		100	Đạt
88	Đinh Quốc Việt	5/12/2019	THPT Lương Thế Vinh	100		100	Đạt
89	Trịnh Công Lý	22/11/1984	THPT Lương Thế Vinh	100		100	Đạt
90	Đặng Vũ Hoài Phương	6/10/1985	THPT Lương Thế Vinh	100		100	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
91	Hà Văn Tính	15/11/1986	THPT Lương Thế Vinh	100	1	101	Đạt
92	Nguyễn Thị Ngọc	23/10/1985	THPT Lý Thường Kiệt	100	3	103	Đạt
93	Trương Thị Ngọc Dung	13/10/1985	THPT Lý Thường Kiệt	100		100	Đạt
94	Đỗ Nguyễn Hằng Thi	14/9/1984	THPT Lý Thường Kiệt	100		100	Đạt
95	Châu Thị Phương Thảo	9/5/1986	THPT Lý Thường Kiệt	100	2	102	Đạt
96	Trần Văn Trọng	19/7/1983	THPT Lý Thường Kiệt	100	1	101	Đạt
97	Lê Thị Mỹ Nhung	4/4/1982	THPT Lý Thường Kiệt	100	2	102	Đạt
98	Thái Thị Thu Thủy	17/1/1984	THPT Lý Thường Kiệt	100	1	101	Đạt
99	Phan Thanh Du Lan	11/3/1985	THPT Lý Thường Kiệt	100	4	104	Đạt
100	Nguyễn Quốc Hùng	13/3/1983	THPT Lý Thường Kiệt	100	3	103	Đạt
101	Nguyễn Thanh Sang	15/3/1982	THPT Lý Thường Kiệt	100	2	102	Đạt
102	Hồ Trung Kiên	22/4/1984	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	2	102	Đạt
103	Nguyễn Tuân	15/3/1983	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	1	101	Đạt
104	Huỳnh Thị Mỹ Linh	15/3/1983	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	3	103	Đạt
105	Trần Thị Thơm	1/1/1985	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	2	102	Đạt
106	Hồ Văn Cấy	1/1/1975	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	2	102	Đạt
107	Nguyễn Thị Ngọc Trang	9/9/1981	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	3	103	Đạt
108	Ngô Hoài Phương	14/2/1985	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	2	102	Đạt
109	Võ Thị Thu Thủy	25/1/1971	THPT Nguyễn Chí Thanh	100	2	102	Đạt
110	Đoàn Văn Phước	20/10/1967	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
111	Hồ Kim Phụng	20/5/1968	THPT Ngô Gia Tự	100	1	101	Đạt
112	Đỗ Văn Tra	20/6/1967	THPT Ngô Gia Tự	100		100	Đạt
113	Đỗ Công Danh	5/2/1969	THPT Ngô Gia Tự	100	1	101	Đạt
114	Nguyễn Xuân Yên	15/11/1983	THPT Ngô Gia Tự	100		100	Đạt
115	Nguyễn Văn Cúc	8/8/1980	THPT Ngô Gia Tự	100	1	101	Đạt
116	Bùi Thị Hương Giang	20/3/1981	THPT Ngô Gia Tự	100	3	103	Đạt
117	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	23/7/1985	THPT Ngô Gia Tự	100	3	103	Đạt
118	Ngô Thị Kim Phượng	28/3/1984	THPT Ngô Gia Tự	100		100	Đạt
119	Ngô Thị Thu Vân	27/1/1984	THPT Ngô Gia Tự	100	1	101	Đạt
120	Dương Thị Thu Hà	1/3/1982	THPT Ngô Gia Tự	100	1	101	Đạt
121	Nguyễn Thị Thu Hằng	22/2/1981	THPT Ngô Gia Tự	100	2	102	Đạt
122	Phan Thị Phượng	6/3/1982	THPT Ngô Gia Tự	100	2	102	Đạt
123	Nguyễn Ngọc Rãnh	19/5/1968	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
124	Võ Văn Hải	20/6/1978	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt
125	Lê Thuỷ Tiên	11/4/1984	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt
126	Đinh Ngọc Ánh	22/9/1977	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
127	Phan Thanh Vũ	16/1/1981	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
128	Đỗ Thị Kim Sinh	21/12/1983	THPT Nguyễn Thái Bình	100	2	102	Đạt
129	Nguyễn Thị Như Trang	22/11/1984	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
130	Thượng Thị Ánh Nguyệt	2/12/1979	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
131	Nguyễn Thị Ngọc Hân	25/10/1980	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
132	Bùi Thị Thu	22/12/1984	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
133	Hồ Quang Hải	15/12/1979	THPT Nguyễn Thái Bình	100	2	102	Đạt
134	Nguyễn Thị Thanh Trang	2/11/1972	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
135	Ngô Nguyễn Thị Tú Anh	16/11/1980	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
136	Phạm Công Triên	6/3/1971	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
137	Cao Hoài Phong	4/8/1983	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
138	Lý Ngọc Lam	6/12/1983	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
139	Phạm Ngọc Thảo	8/7/1982	THPT Nguyễn Thái Bình	100	4	104	Đạt
140	Huỳnh Thị Cẩm Nhung	13/11/1981	THPT Nguyễn Thái Bình	100	2	102	Đạt
141	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	15/9/1983	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt
142	Trần Văn Hoàng	29/6/1991	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
143	Vương Kim Thuận	31/10/1980	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt
144	Nguyễn Văn Dũng	25/4/1968	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
145	Phạm Thị Kim Ngọc	25/12/1981	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt
146	Nguyễn Ngọc Diễm	10/7/1982	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
147	Nguyễn Thị Dung	11/9/1977	THPT Nguyễn Thái Bình	100	3	103	Đạt
148	Lê Xuân Thưởng	17/9/1982	THPT Nguyễn Thái Bình	100	2	102	Đạt
149	Nguyễn Công Quang	2/6/1984	THPT Nguyễn Thái Bình	100	4	104	Đạt
150	Nguyễn Trung Khanh	25/7/1988	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
151	Nguyễn Quốc Tú	8/2/1990	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
152	Ngô Ngọc Thuỷ	22/2/1985	THPT Nguyễn Thái Bình	100		100	Đạt
153	Trần Văn Hùng	28/2/1965	THPT Nguyễn Trãi	100	2	102	Đạt
154	Nguyễn Thị Thanh Huyền	19/5/1986	THPT Nguyễn Trãi	100	1	101	Đạt
155	Nguyễn Thị Thu Nga	18/5/1982	THPT Nguyễn Trãi	100	1	101	Đạt
156	Nguyễn Thanh Sang	5/10/1982	THPT Nguyễn Trãi	100	2	102	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
157	Nguyễn Thị Ngọc Tú	20/10/1985	THPT Nguyễn Trãi	100		100	Đạt
158	Trương Thị Sen	10/5/1985	THPT Nguyễn Trãi	100		100	Đạt
159	Tống Thị Ngọc Linh	27/10/1983	THPT Nguyễn Trãi	100	2	102	Đạt
160	Nguyễn Đình Thu	6/6/1984	THPT Nguyễn Trãi	100	3	103	Đạt
161	Đỗ Huỳnh Tuyết Mai	19/9/1976	THPT Nguyễn Trung Trực	100		100	Đạt
162	Võ Văn Xuân	10/8/1986	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
163	Trần Văn Chương	12/10/1983	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
164	Phùng Thị Tuyết Anh	18/11/1966	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
165	Men Mardi	25/5/1981	THPT Nguyễn Trung Trực	100	3	103	Đạt
166	Phạm Tuyết Mai	8/10/1984	THPT Nguyễn Trung Trực	100	1	101	Đạt
167	Phan Thị Kim Huê	8/2/1979	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
168	Bùi Thị Lệ Thu	25/5/1969	THPT Nguyễn Trung Trực	100		100	Đạt
169	Phạm Thị Ngọc Hân	8/9/1984	THPT Nguyễn Trung Trực	100		100	Đạt
170	Trần Ngọc Đệ	17/9/1986	THPT Nguyễn Trung Trực	100	1	101	Đạt
171	Nguyễn Hạnh Nguyên	3/12/1982	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
172	Võ Thị Ngọc Điệp	17/11/1978	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
173	Trang Thị Thủy	30/8/1980	THPT Nguyễn Trung Trực	100	1	101	Đạt
174	Cao Thị Kim Sa	7/8/1983	THPT Nguyễn Trung Trực	100		100	Đạt
175	Nguyễn Thị Thùy Phương	8/2/1966	THPT Nguyễn Trung Trực	100	2	102	Đạt
176	Nguyễn Minh Sơn	1/6/1965	THPT Nguyễn Huệ	100	1	101	Đạt
177	Phan Văn Vách	15/10/1976	THPT Nguyễn Huệ	100	2	102	Đạt
178	Trương Hoài Phong	7/11/1985	THPT Nguyễn Huệ	100	2	102	Đạt
179	Đặng Thị Hơn	1/1/1983	THPT Nguyễn Huệ	100	1	101	Đạt
180	Lê Thị Giang	2/9/1980	THPT Nguyễn Huệ	100	2	102	Đạt
181	Lê Thị Tuyết Mai	24/10/1981	THPT Nguyễn Huệ	100	1	101	Đạt
182	Đỗ Thị Bé Hạnh	9/1/1984	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	2	102	Đạt
183	Phạm Văn Hiếu	6/11/1980	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	4	104	Đạt
184	Hồ Thị Thu Thảo	19/7/1974	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	2	102	Đạt
185	Nguyễn Quang Hưng	10/5/1965	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	3	103	Đạt
186	Nguyễn Công Minh	18/8/1988	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100		100	Đạt
187	Nguyễn Châu Phương	1/4/1980	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	2	102	Đạt
188	Trần Thị Ngọc Trâm	3/6/1984	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	3	103	Đạt
189	Nguyễn Hoàng Anh Tú	26/8/1974	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	3	103	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
190	Tô Bảo Quốc	1/1/1982	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	1	101	Đạt
191	Trần Quốc Dũng	13/11/1983	THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	4	104	Đạt
192	Nguyễn Ngọc Thơ	9/6/1971	THPT Quang Trung	100	2	102	Đạt
193	Dư Quốc Việt Chương	2/5/1985	THPT Quang Trung	100	2	102	Đạt
194	Ngô Thị Thanh Hương	15/3/1979	THPT Quang Trung	100	2	102	Đạt
195	Nguyễn Thị Thương	20/1/1987	THPT Quang Trung	100	2	102	Đạt
196	Nông Hữu Thoại	4/10/1988	THPT Quang Trung	100		100	Đạt
197	Đặng Thị Hoài	17/8/1984	THPT Quang Trung	100	1	101	Đạt
198	Bùi Kim Thoa	26/9/1983	THPT Quang Trung	100		100	Đạt
199	Phạm Ngọc Tuyền	5/5/1986	THPT Quang Trung	100	2	102	Đạt
200	Nguyễn Nhân Thiện	2/12/1986	THPT Quang Trung	100	2	102	Đạt
201	Lâm Trần Anh Vũ	30/3/1974	THPT Quang Trung	100	3	103	Đạt
202	Nguyễn Đan Khôi	18/7/1987	THPT Tân Châu	100		100	Đạt
203	Nguyễn Văn Huy	20/3/1983	THPT Tân Châu	100	3	103	Đạt
204	Nguyễn Cao Trừng	31/12/1982	THPT Tân Châu	100	1	101	Đạt
205	Vũ Mạnh Hùng	12/4/1985	THPT Tân Châu	100	1	101	Đạt
206	Nguyễn Thị Nga	28/8/1980	THPT Tân Châu	100	2	102	Đạt
207	Huỳnh Thị Hiền	4/7/1979	THPT Tân Châu	100		100	Đạt
208	Lê Văn Ngọc	25/3/1987	THPT Tân Châu	100	1	101	Đạt
209	Nguyễn Thị Ngoan	3/6/1987	THPT Tân Châu	100		100	Đạt
210	Nguyễn Ánh Tuyết	24/12/1984	THPT Tân Châu	100	3	103	Đạt
211	Nguyễn Thị Bích Sương	27/4/1985	THPT Tân Châu	100	2	102	Đạt
212	Lê Thị Như Ý	29/4/1983	THPT Tân Châu	100	2	102	Đạt
213	Nguyễn Thị Thanh Thảo	5/10/1986	THPT Tân Châu	100	1	101	Đạt
214	Nguyễn Thị Thu Hà	15/1/1986	THPT Tân Châu	100	4	104	Đạt
215	Nguyễn Thị Ngọc Lan	30/3/1985	THPT Tân Châu	100	1	101	Đạt
216	Nguyễn Thế Cung	3/2/1982	THPT Tân Châu	100		100	Đạt
217	Nguyễn Văn Tánh	1/1/1979	THPT Tân Châu	100	2	102	Đạt
218	Nguyễn Ngọc Sơn	1/8/1985	THPT Tân Đông	100		100	Đạt
219	Nguyễn Thị Thu Hiền	29/12/1987	THPT Tân Đông	100		100	Đạt
220	Dương Thị Ngọc Điệp	22/8/1981	THPT Tân Đông	100	2	102	Đạt
221	Đoàn Thị Kiệm Ngôn	30/8/1979	THPT Tân Hưng	100	1	101	Đạt
222	Lê Phương Loan	10/4/1981	THPT Tân Hưng	100	1	101	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
223	Nguyễn Thị Thu Hương	6/5/1979	THPT Tân Hưng	100	1	101	Đạt
224	Phan Thị Ngọc Lan	15/2/1982	THPT Tây Ninh	100	2	102	Đạt
225	Bùi Trang Linh Thiên Nhật	24/12/1973	THPT Tây Ninh	100	2	102	Đạt
226	Trần Thị Mỹ Kiều	22/9/1984	THPT Tây Ninh	100	3	103	Đạt
227	Ngô Thị Thơ	3/6/1982	THPT Tây Ninh	100	3	103	Đạt
228	Trần Thị Ngọc Thúy	14/9/1974	THPT Tây Ninh	100		100	Đạt
229	Lê Phước Mỹ	28/7/1969	THPT Trần Đại Nghĩa	100	2	102	Đạt
230	Võ Thị Ngọc Hạnh	26/10/1976	THPT Trần Đại Nghĩa	100	2	102	Đạt
231	Phạm Thị Ngọc Thủy	3/9/1980	THPT Trần Đại Nghĩa	100	5	105	Đạt
232	Trần Thị Kim Nhân	7/11/1982	THPT Trần Đại Nghĩa	100	4	104	Đạt
233	Lê Thị Tố Trinh	3/2/1981	THPT Trần Đại Nghĩa	100	5	105	Đạt
234	Nguyễn Thị Ngọc Trang	18/12/1981	THPT Trần Đại Nghĩa	100	3	103	Đạt
235	Võ Thị Mai Lý	4/1/1979	THPT Trần Đại Nghĩa	100	2	102	Đạt
236	Nguyễn Thiện Hào	29/9/1970	THPT Trần Đại Nghĩa	100	1	101	Đạt
237	Nguyễn Thị Phương Thảo	23/10/1982	THPT Trần Đại Nghĩa	100	2	102	Đạt
238	Huỳnh Ngọc Trinh	14/11/1984	THPT Trần Đại Nghĩa	100	2	102	Đạt
239	Nguyễn Chung Hiếu Nghĩa	5/8/1984	THPT Trần Đại Nghĩa	100	3	103	Đạt
240	Nguyễn Thị Phượng	27/1/1988	THPT Trần Đại Nghĩa	100	2	102	Đạt
241	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	29/10/1978	THPT Trần Đại Nghĩa	100	3	103	Đạt
242	Lê Minh Trí	25/1/1982	THPT Trần Đại Nghĩa	100	3	103	Đạt
243	Phạm Trần Anh Thơ	3/7/1984	THPT Trần Đại Nghĩa	100	1	101	Đạt
244	Võ Thị Hằng	14/1/1989	THPT Trần Đại Nghĩa	100	1	101	Đạt
245	Nguyễn Thị Hương	4/7/1983	THPT Trảng Bàng	100		100	Đạt
246	Trần Văn Giàu	18/12/1972	THPT Trảng Bàng	100	2	102	Đạt
247	Đoàn Trần Duy Cương	17/10/1979	THPT Trảng Bàng	100	1	101	Đạt
248	Hồ Thị Thanh Thúy	16/2/1981	THPT Trảng Bàng	100		100	Đạt
249	Lý Thị Kiều Hoa	25/7/1983	THPT Trảng Bàng	100		100	Đạt
250	Huỳnh Tấn Phước	31/7/1982	THPT Trảng Bàng	100		100	Đạt
251	Phan Thị Ngọc Ánh	12/7/1983	THPT Trảng Bàng	100	1	101	Đạt
252	Võ Phạm Linh Phước	21/7/1985	THPT Trảng Bàng	100		100	Đạt
253	Nguyễn Thị Phương	15/4/1984	THPT Trảng Bàng	100		100	Đạt
254	Lê Ngọc Quang	26/9/1982	THPT Trần Phú	100	2	102	Đạt
255	Hoàng Phúc Cường	18/8/1983	THPT Trần Phú	100		100	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
256	Lê Thị Ngọc Giàu	6/9/1981	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
257	Ngô Thị Kim Chi	5/4/1984	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
258	Phan Thị Ngọc Dung	5/5/1982	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
259	Nguyễn Thị Kim Dung	20/10/1983	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
260	Nguyễn Thị Thu Huệ	7/11/1971	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
261	Trần Thị Thanh Huyền	10/2/1980	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
262	Lê Minh Đạt	15/6/1978	THPT Trần Phú	100	1	101	Đạt
263	Trần Kim Vân	17/7/1968	THPT Trần Phú	100	1	101	Đạt
264	Phan Trọng Huấn	3/9/1987	THPT Trần Phú	100	1	101	Đạt
265	Đặng Thị Hải Như	11/11/1983	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
266	Nguyễn Thị Thúy	6/1/1988	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
267	Châu Lệ Thơ	6/3/1979	THPT Trần Phú	100	1	101	Đạt
268	Bùi Hữu Trí	14/10/1978	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
269	Nguyễn Tiến Cảnh	4/8/1978	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
270	Trần Thị Thanh Thảo	16/8/1984	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
271	Hà Thị Thu Phương	16/7/1987	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
272	Đặng Thị Lan Phương	3/10/1983	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
273	Phan Thị Mỹ Hạnh	8/4/1980	THPT Trần Phú	100	1	101	Đạt
274	Võ Thị Luyến	22/4/1988	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
275	Vũ Xuân Trường	3/7/1977	THPT Trần Phú	100	2	102	Đạt
276	Trần Thị Khanh	1/8/1990	THPT Trần Phú	100		100	Đạt
277	Nguyễn Thị Mộng Ngân	3/11/1978	PT Dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh	100		100	Đạt
278	Hồ Vũ Toàn	27/11/1981	PT Dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh	100	1	101	Đạt
279	Lê Minh Trung	20/8/1977	PT Dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh	100	2	102	Đạt
280	Huỳnh Văn Tuyên	3/6/1988	PT Dân tộc nội trú tỉnh Tây Ninh	100	2	102	Đạt
281	Trần Thị Nguyệt Trang	15/1/1980	GDNN-GDTX Dương Minh Châu	100	2	102	Đạt
282	Dư Tiến Thành	22/4/1983	GDNN-GDTX Gò Dầu	100	3	103	Đạt
283	Huỳnh Chí Thiện Em	1/10/1987	GDNN-GDTX Tân Biên	100	2	102	Đạt
284	Nguyễn Hoàng Lộc	20/9/1980	GDNN-GDTX Tân Biên	100	3	103	Đạt
285	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	15/2/1985	GDNN-GDTX Tân Biên	100		100	Đạt
286	Trần Thị Thảo	10/7/1989	GDNN-GDTX Tân Biên	100	1	101	Đạt
287	Nguyễn Thanh Hiếu	29/7/1973	GDNN-GDTX Hòa Thành	100	1	101	Đạt
288	Lê Tuyết Mai	10/9/1972	GDNN-GDTX Hòa Thành	100	1	101	Đạt

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐƠN VỊ	ĐIỂM HỒ SƠ	ĐIỂM TĂNG THÊM	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
289	Lê Thị Kiều Linh	30/8/1985	GDNN-GDTX Hòa Thành	100	1	101	Đạt
290	Bùi Thị Quý	27/2/1989	GDNN-GDTX Hòa Thành	100	1	101	Đạt
291	Mai Thị Thu Trang	26/2/1984	THPT Lương Thế Vinh	100	3	103	Đạt
292	Lưu Thị Ngọc Ngà	29/1/1981	THPT Lý Thường Kiệt	100	1	101	Đạt
293	Thái Công Ý	19/8/1984	THPT Lý Thường Kiệt	100	1	101	Đạt
294	Thái Thị Mộng Thu	6/5/1982	THPT Lý Thường Kiệt	100	1	101	Đạt
295	Lê Ngọc Hoàn	15/9/1990	THPT Nguyễn Thái Bình	100	1	101	Đạt
296	Phạm Thị Thanh Hương	1/5/1983	THPT Quang Trung	100	3	103	Đạt
297	Phạm Ngọc Kim Chi	3/12/1981	THPT Tây Ninh	100	3	103	Đạt
298	Dương Nguyễn Đức Long	7/4/1981	THPT Tây Ninh	100	2	102	Đạt
299	Nguyễn Thanh Tùng	1/10/1981	THPT Bình Thạnh	85		85	Không đạt
300	Nguyễn Văn Mộng	24/4/1979	THPT Bình Thạnh	85	2	87	Không đạt
301	Lê Thị Trang	4/10/1981	THPT Lộc Hưng	95	1	96	Không đạt
302	Nguyễn Thị Thu Hằng	7/5/1985	THPT Nguyễn Chí Thanh	85	2	87	Không đạt
303	Hồ Thị Thúy	2/9/1982	THPT Nguyễn Huệ	85		85	Không đạt
304	Nông Thị Nở	16/10/1981	THPT Nguyễn Huệ	85	1	86	Không đạt
305	Huỳnh Anh Quốc	3/8/1976	GDNN-GDTX Hòa Thành	85		85	Không đạt

Danh sách này có 305 trường hợp, trong đó 298 trường hợp đạt, 07 trường hợp không đạt